

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 14-10-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh, ông Lê Khắc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Xuân Thắng, ông Phạm Trần Duy Quyền- Kiểm sát viên.

Ngày 14/10/2024, tại hội Tr Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 03/10/2024, đối với bị cáo:

Đặng Văn Tr, sinh năm 1996 tại N, tỉnh Bắc Cạn; Nơi cư trú: Buôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Phụ N, sinh năm 1974 và con bà Lý Thị P, sinh năm 1971; Có vợ H E Niê (không đăng ký kết hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 54/2020/HSST ngày 24/9/2020 bị TAND huyện Krông Năng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Tại bản án số 40/2022/HSST ngày 21/7/2022, bị TAND huyện Krông Năng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện EaKar. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

+ Ông Phạm Đăng N, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Thái Thùy T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Bà H E Niê, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn M, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 26/5/2024, Tr mang theo 01 cò lê và 01 kéo sắt rồi điều khiển xe mô tô biển số 38M1-1490 mượn của chị H E Niê đi từ nhà tại buôn Cư Ana Săn, xã Ea Sô, huyện Ea Kar đến nhà Phạm Thanh H tại thôn 4, xã Ea Sô, huyện Ea Kar rồi rủ H đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp, thì H đồng ý. Tr điều khiển mô tô biển số 38M1-1490 chở H đi theo đường liên xã đến khu vực Đồi Không Tên tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến rẫy của ông Phạm Đăng N thuộc thôn Đoàn Kết 2, xã Ea Tíh, huyện Ea Kar thì phát hiện 01 máy bơm nước có đầu bơm Văn Thê 5, Tr tiến đến dùng cò lê 19 tháo ốc, còn H tháo ống nước trộm cắp 01 đầu bơm Văn Thê 5 mang ra xe chở lên khu vực Đồi Không Tên để đợi đến sáng mang đi bán. Khoảng 06 giờ 30 sáng ngày 27/5/2024, Tr điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau ôm đầu bơm nước đi đến tiệm phế liệu bà Thái Thùy T tại thôn Quyết Tiến 2, xã Ea Tíh, huyện Ea Kar bán với giá 10.000 đồng/kg, cân nặng 23kg, Tr và H bán được 230.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài lần trộm cắp tài sản ngày 26/5/2024, thì Tr và Phạm Thanh H trước đó còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 04/6/2024, Tr mang theo 01 cò lê và 01 kéo sắt rồi điều khiển xe mô tô biển số 38M1-1490 mượn của chị H E Niê đi từ nhà đến nhà Phạm Thanh H tại thôn 4, xã Ea Sô, huyện Ea Kar rồi rủ H đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp, thì được H đồng ý. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô chở H đi đến rẫy của bà Nguyễn Thị H tại thôn Đoàn Kết 2, xã Ea Tíh, huyện Ea Kar, Tr và H đi đến ao nước thì phát hiện 01 máy bơm nước, Tr kéo 01 máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, màu trắng, công suất 3HP lên bờ, rồi dùng kéo cắt dây điện, H tháo ống nước nối với máy bơm rồi cùng nhau khiêng máy bơm nước vừa trộm cắp được chở đi lên khu vực Đồi Không Tên thuộc xã Ea Tíh để đợi đến sáng mang đi bán. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 05/6/2024, Tr điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau ôm máy bơm đến tiệm phế liệu của bà Thái Thùy T tại thôn Quyết Thắng 2,

xã Ea Tih, huyện Ea Kar, bán với giá 15.000 đồng/kg, máy bơm nặng 22kg, Tr và H bán được 330.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 cò lê, cỡ 19, nhãn hiệu Diammond Brand, màu trắng, đã han rỉ; 01 kéo sắt (có quần cao su ở cán), màu đen, đã han rỉ.

+ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng-đen, biển số 38M1-1490, Số máy: 5C64168993, Số khung RLCS5C6409Y168985.

+ 01 đầu bơm nước nhãn hiệu Văn Thê 5, trọng lượng: 23kg;

+ 01 máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, công suất 3HP, màu trắng, cân nặng: 22kg.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 29/2024/KL-HĐ992 ngày 24/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ea Kar kết luận: 01 đầu bơm nước nhãn hiệu Văn Thê 5, trọng lượng: 23kg, tại thời điểm ngày 26/5/2024 có giá trị thiệt hại 2.000.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, công suất 3HP, màu trắng, cân nặng: 22kg, tại thời điểm ngày 04/6/2024 có giá trị thiệt hại **3.100.000 đồng**. Tổng giá trị tài sản cần định giá là 5.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar truy tố bị cáo Đặng Văn Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo khai nhận như nội dung bản cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS:

Xử phạt bị cáo: Đặng Văn Tr từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2024.

- Áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra Quyết định xử lý vật chứng số 884 ngày 13/9/2024 trả lại 01 đầu bơm nước nhãn hiệu Văn Thê 5, trọng lượng: 23kg; 01 máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, công suất 3HP, màu trắng, cân nặng: 22kg cho ông Phạm Đăng N và bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà H E Niê 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng, biển kiểm soát 38M1-1490, số máy 5C6468993, số khung RLCS5C6409Y168985 là của chị H E Niê (xe mô tô mua của bà

Nguyễn Thị H không rõ lai lịch), chị H E Niê không biết việc Tr mượn xe mô tô đi trộm cắp tài sản nên cần trao trả lại cho chị H E Niê.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê, cỡ 19, nhãn hiệu Diamond Brand, màu trắng, đã han rỉ và 01 kéo sắt (có quần cao su ở cán), màu đen, đã han rỉ. Đây là các công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng.

+ Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác nên không đề cập giải quyết.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không bị khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, những người tham gia tố tụng khác. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào ngày 04/6/2024 và ngày 26/5/2024 tại huyện Ea Kar, vì mục đích tư lợi cá nhân, lợi dụng sơ hở của chủ hữu tài sản, Đặng Văn Tr và Phạm Thanh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 đầu bơm Văn Thở 5 trị giá 2.000.000đ của ông Phạm Đăng N và 01 máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA trị giá là 3.100.000 đồng của bà Nguyễn Thị H. Tổng giá trị tài sản mà Tr và H chiếm đoạt qua định giá là 5.100.000 đồng

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phải biết quyền sở hữu tài sản hợp pháp là

đối tượng được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị nghiêm trị.

Ngày 24/9/2020, bị cáo bị TAND huyện Krông Năng xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Đến ngày 21/7/2022, bị cáo bị TAND huyện Krông Năng xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (*do lượng ma túy không đủ nên lấy tiền án trên làm yếu tố cấu thành tội phạm*), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng lại phạm tội do cố ý, đồng thời bị cáo phạm tội 02 lần nên thuộc Tr hợp tình tiết tăng nặng “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, ngày 16/8/2024, bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân xã Ea Pil, huyện M’Đrăk xử phạt 2.500.000 đồng vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã trả lại cho người bị hại. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không đi học nên nhận thức về pháp luật có phần nào bị hạn chế. HĐXX cần áp dụng điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 đầu bơm nước nhãn hiệu Văn Thê 5, trọng lượng: 23kg là tài sản hợp pháp của ông Phạm Đăng N và 01 máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA, công suất 3HP, màu trắng, cân nặng: 22kg là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả lại cho ông Phạm Đăng N và bà Nguyễn Thị H là chủ sở hữu hợp pháp nên cần chấp nhận.

+ Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng-đen, biển số 38M1-1490, Số máy: 5C64168993, Số khung RLCS5C6409Y168985 là của chị H E Niê (xe mô tô mua của bà Nguyễn Thị H, hiện nay không rõ lai lịch), chị H E Niê không biết việc bị cáo Tr mượn xe sử dụng vào việc phạm tội nên cần trao trả xe mô tô lại cho chị H E Niê là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

+ Đối với 01 cờ lê, cỡ 19, nhãn hiệu Diammond Brand, màu trắng, đã han rỉ; 01 kéo sắt (có quần cao su ở cán), màu đen, đã han rỉ. Đây là các công

cụ bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác nên không đề cập giải quyết.

* Đối với bà H E Niê, là người cho bị cáo mượn xe mô tô, bà H E Niê không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên không xử lý đối với bà H E Niê là phù hợp với quy định của pháp luật.

* Đối với đối tượng Phạm Thanh H, quá trình điều tra xác định H không có mặt tại địa phương, chưa tiến hành làm việc được nên ngày 13/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 894 đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Phạm Thanh H để tiếp tục điều tra, xử lý là phù hợp.

* Đối với bà Thái Thùy T (chủ tiệm phế liệu) là người đã nhận mua 01 đầu bơm nước và 01 máy bơm nước của Đặng Văn Tr và Phạm Thanh H nhưng bà Trang không biết đó là tài sản do Tr và H phạm tội mà có nên không xử lý đối với bà Trang là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2024.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà H E Niê 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng, biển kiểm soát 38M1-1490, số máy 5C6468993, số khung RLCS5C6409Y168985 (chủ xe mang tên Nguyễn Thị H, mã định danh 180245015, địa chỉ: Thanh Khê, Thạch Hà, Hà Tĩnh).

- Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê, cỡ 19, nhãn hiệu Diammond Brand, màu trắng, đã han rỉ và 01 kéo sắt (có quần cao su ở cán), màu đen, đã han rỉ.

Đặc điểm, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar ngày 11/10/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Văn Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Quản lý lý lịch – Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- CQĐT Công an huyện EaKar;
- CQTHAHS Công an huyện EaKar;
- Nhà tạm giữ Công an huyện EaKar;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện EaKar;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Cường Anh